

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số

Mã sản phẩm **960010602500** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CBR150R, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **960010602500** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CBR150R, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x25-96001-060-2500-honda-xe-ga-xe-so--960010602500> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số



SKU	960010602500
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CBR150R, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB1000R: 2023 CB150R: 2022 CB250 NIGHTHAWK: CB300R: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CBR150R: 2021 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2009,2006 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017 PCX 125: 2013 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 VARIO 160: 2023 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 960010602500 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHẤM BÙN TRƯỚC WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER ·

- 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005602>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 37
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-tan-nhiet-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005626>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003793>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005094>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN TRÁI HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-nap-loc-may-ben-trai-honda-future-125-2015--EPCDOV0003357>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN TRÁI HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-nap-loc-may-ben-trai-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001402>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN TRÁI HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-nap-loc-may-ben-trai-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004480>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN TRÁI HONDA WAVE 110 K89 (2017)** — HONDA · WAVE · 2017 · CATALOGUE WAVE 110 K89 (2017) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-nap-loc-may-ben-trai-honda-wave-110-k89-2017--EPCDOV0004537>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN TRÁI HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-nap-loc-may-ben-trai-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004643>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE ỐP VÁCH MÁY PHẢI HONDA WAVE 110 RSX** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-op-vach-may-phai-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002391>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 960010602500. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 960010602500*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số (960010602500) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x25-96001-060-2500-honda-xe-ga-xe-so--960010602500>

MLA (9th ed.):

"Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số (960010602500) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x25-96001-060-2500-honda-xe-ga-xe-so--960010602500>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số (960010602500) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x25-96001-060-2500-honda-xe-ga-xe-so--960010602500>.

Tài liệu này

Bu lông 6x25 96001-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số (960010602500) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.